

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 09 THÁNG 12 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.083.448	1.589.426	26.400	36.000
2	Pmax (MW)	2301,9	558,1	1,100	1,500
3	Pmin (MW)	1688,2	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 09/12/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	09-12-25	07h00	09-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô	Từ trụ 08 đến TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	09-12-25	07h00	09-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, đường dây 110kV 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trụ 24 đến TBA 110kV Mộc Bài, TBA 110kV Bến Cầu, từ trụ 24/64 đến trụ 24/64/34	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
3	09-12-25	07h00	09-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tân Biên đến trụ 97/51	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

4	09-12-25	08h00	09-12-25	18h00	XNLĐTN (CS1) XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sượt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Kiểm tra các vị trí chọn F81, F79 và giá trị cài đặt trong rơ le so với bảng trị số cài đặt của các cấp điều độ ban hành tại Trạm 110kV.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	09-12-25	18h00	09-12-25	19h30	XNLĐTN (CS1) XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	09-12-25	19h30	09-12-25	21h00	XNLĐTN (CS1) XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	09-12-25	08h00	09-12-25	16h00	XNLĐTN (CS1) XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngô	Trạm 110kV Suối Ngô	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	09-12-25	09h00	09-12-25	11h30	LĐCT Tây Ninh (CS1) LĐCT Tây Ninh (CS1)	Trạm 110kV Suối Độc.	Trạm 110kV Suối Độc.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Kiểm tra vệ sinh mương cấp ngoài sân ngắt và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngắt 110kV, 22kV, phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

9	09-12-25	18h00	09-12-25	19h30	LĐCT Tây Ninh (CS1)	LĐCT Tây Ninh (CS1)	Trạm 110kV Suối Đốp.	Trạm 110kV Suối Đốp.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 23B đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC.	Từ trụ 23B đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC.	Lắp bảng số trụ từ trụ 23B đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC.	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV 221/41/1 đến trụ 221/41/9/9 Bầu Cua - Bầu Mọi tuyến 476BC	Từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/9/9 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Cua - Bầu Mọi tuyến 476BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/9/9 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Cua - Bầu Mọi tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV 221/108/15P đến trụ 221/108/21B Đài tương niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/15P đến trụ 221/108/21B nhánh rẽ 12,7kV Đài tương niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 221/108/15P đến trụ 221/108/21B nhánh rẽ 12,7kV Đài tương niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV 221/108/1T đến trụ 221/108/9T Long Cường 4 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/9T nhánh rẽ 12,7kV Long Cường 4 tuyến 476BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/9T nhánh rẽ 12,7kV Long Cường 4 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV 221/39/1 đến trụ 221/39/64 Bầu Nổ tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/1 đến trụ 221/39/64 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Nổ tuyến 476BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 221/39/1 đến trụ 221/39/64 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Nổ tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 54/114 Hùng Vương 1 tuyến 476TĐ	Trạm 400kVA trụ 54/114 Hùng Vương 1 tuyến 476TĐ	Thu hồi dây hạ áp đang cô lập không sử dụng từ trụ 54/114A đến trụ 54/115A tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/71B/8 Phước Hòa 5 tuyến 471PDC Trạm 75kVA trụ 42/65/71B/19 Phước Hòa 6 (P.T) tuyến 471PDC	Trạm 50kVA trụ 42/65/71B/8 Phước Hòa 5 tuyến 471PDC Trạm 75kVA trụ 42/65/71B/19 Phước Hòa 6 (P.T) tuyến 471PDC	Thay dây hạ áp trục vô, đầu lèo hạ áp từ trụ 42/65/71B/9 đến trụ 42/65/71B/10, cắt dừng dây hạ áp trụ 42/65/71B/15, giảm tải trạm trụ 42/65/71B/19 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Phước Hòa, Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 42/65/71B/8 Phước Hòa 5 tuyến 471PDC, trạm 75kVA trụ 42/65/71B/19 Phước Hòa 6 (P.T) tuyến 471PDC	89	0,7476	0,0015	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
8	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/55 Phước Hòa 2 tuyến 471PDC	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/55 Phước Hòa 2 tuyến 471PDC	Nâng thùng cầu dao trạm, làm gọn cáp lực, bịt lưới mắt cáo trạm trụ 42/65/55, xử lý mới nối phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/65/55 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO trạm 2x25kVA trụ 42/65/55 Phước Hòa 2 tuyến 471PDC	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,119	1.010	

9	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trú 42/65/77/51 Phước Đông 9 tuyến 471PĐC	Trạm 2x25kVA trú 42/65/77/51 Phước Đông 9 tuyến 471PĐC	Thay thùng cầu dao trạm, làm gọn cáp lực, bịt lưới mắt cáo trạm trú 42/65/77/51, xử lý mới nối phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trú 42/65/77/51 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO trạm 2x25kVA trú 42/65/77/51 Phước Đông 9 tuyến 471PĐC	26	0,2184	0,0004	0,0000	0,0000	0,119	1.010
10	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x50kVA trú 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TĐ	Trạm 2x50kVA trú 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TĐ	Thay hệ thống đo đếm, phụ kiện hạ áp trạm 2x50kVA trú 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x50kVA trú 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TĐ	48	0,4032	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500
11	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trú 42/65/94 Phước Tây tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trú 42/65/94 Phước Tây tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trú 42/65/94 đến trú 42/65/94/8, từ trú 42/65/94 đến trú 42/65/94/28, từ trú 42/65/94/5 đến trú 42/65/94/5/10 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	09-12-25	07h30	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bịt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trường Phú D1 trú 103/3B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trường Phú D1 trú 103/3B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trường Phú D1 trú 103/3B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 2x25kVA Trường Lưu H trú 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Lưới điện hạ áp trạm 2x25kVA Trường Lưu H trú 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 2x25kVA Trường Lưu H trú 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Trạm 15kVA Hàn tiện Long Mỹ trú 12/1 An Dương Vương tuyến 475LH	Trạm 15kVA Hàn tiện Long Mỹ trú 12/1 An Dương Vương tuyến 475LH	CBM trạm 15kVA Hàn tiện Long Mỹ trú 12/1 An Dương Vương tuyến 475LH	Thí nghiệm CBM	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, FCO trạm 15kVA Hàn tiện Long Mỹ trú 12/1, tháo hotline trú 12 An Dương Vương tuyến 475LH	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,023	181

17	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 2 trụ 17 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 2 trụ 17 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	CBM trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 2 trụ 17 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Kim phường Hòa Thành	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 2 trụ 17 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH - Cắt CB trạm 160kVA Nguyễn Chí Thanh A trụ 17B Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,023	181
18	09-12-25	07h30	09-12-25	08h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/169 Thanh Bình 6 tuyến 476TH Phân đoạn 22kV trụ 17/57 Thanh Phú tuyến 476TBI	Từ trụ 17/58 đến trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện tuyến 476TH cấp điện tuyến 476TBI từ trụ 17/58 đến trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện	40	Không mất điện	Đóng REC trụ 17/169 Thanh Bình 6 tuyến 476TH Cắt REC trụ 17/57 và DS trụ 17/58 Thanh Phú tuyến 476TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	09-12-25	16h30	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/57 Thanh Phú tuyến 476TBI Phân đoạn 22kV trụ 17/169 Thanh Bình 6 tuyến 476TH	Trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện tuyến 476TH và tuyến 476TBI về giao lưới ban đầu trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện	40	Không mất điện	Đóng DS trụ 17/58 và REC trụ 17/57 Thanh Phú tuyến 476TBI Cắt REC trụ 17/169 Thanh Bình 6 tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên tuyến 476TBI Phân đoạn 22kV trụ 38 Thanh Lợi tuyến 478TBI Phân đoạn 22kV trụ 19 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477TBI	Trụ 18B, trụ 17/12, trụ 17/57, trụ 17/53B tuyến 476TBI	Thí nghiệm thiết bị LBS trụ 18B, trụ 17/12, REC trụ 17/57, trống trụ xen lưới trụ 17/53B tuyến 476TBI	Sửa chữa thường xuyên	40	Áp 6, Thanh Sơn xã Tân Biên	Cắt MC 476 và Đóng DTĐ 476-76TBI Cắt 3LTD trụ 38 Thanh Lợi tuyến 478TBI Cắt DS trụ 19 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477TBI	803	10,4041	0,0193	0,4023	0,0007	0,561	5.051
21	09-12-25	08h00	09-12-25	09h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Thanh Tây 11A trụ 50/44/6/6/15 tuyến 479TBI	Trụ 50/44/6/6/15 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Thanh Tây 11A trụ 50/44/6/6/15 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thanh Tây xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 50kVA Thanh Tây 11A trụ 50/44/6/6/15 tuyến 479TBI	29	0,0626	0,0007	0,0024	0,0000	0,001	2
22	09-12-25	10h30	09-12-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Trại chăn nuôi Nguyễn Xân Rim trụ 173/1/19/1 tuyến 479TBI	Trụ 173/1/19/1 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ, xoay thùng công tơ TBA 50kVA Trại chăn nuôi Nguyễn Xân Rim trụ 173/1/19/1 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ, xoay thùng công tơ	1	Nguyễn Xuân Rim	Cắt FCO TBA 50kVA Trại chăn nuôi Nguyễn Xuân Rim trụ 173/1/19/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
23	09-12-25	13h30	09-12-25	15h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA HTT Võ Văn Phúc trụ 58B/175B tuyến 472TBI	Trụ 58B/175B tuyến 472TBI	Thay CT định kỳ TBA 50kVA HTT Võ Văn Phúc trụ 58B/175B tuyến 472TBI	Thay CT định kỳ	1	Võ Văn Phúc	Cắt FCO TBA 50kVA HTT Võ Văn Phúc trụ 58B/175B tuyến 472TBI	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	2
24	09-12-25	15h00	09-12-25	16h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 100kVA HTT Nguyễn Văn Thanh 2 trụ 58B/47/13 tuyến 472TBI	Trụ 58B/47/13 tuyến 472TBI	Thay CT định kỳ TBA 100kVA HTT Nguyễn Văn Thanh 2 trụ 58B/47/13 tuyến 472TBI	Thay CT định kỳ	1	HTT Nguyễn Văn Thanh	Cắt FCO TBA 100kVA HTT Nguyễn Văn Thanh 2 trụ 58B/47/13 tuyến 472TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
25	09-12-25	09h30	09-12-25	10h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 2x25kVA Thanh Bình 4 trụ 17/161 tuyến 476TBI	Trụ 17/161 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 2x25kVA Thanh Bình 4 trụ 17/161 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thanh Hòa xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 2x25kVA Thanh Bình 4 trụ 17/161 tuyến 476TBI	20	0,0288	0,0005	0,0011	0,0000	0,001	1
26	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/13 Bồ Túc 22 tuyến 472SN	Từ trụ 173/36/13 đến trụ 173/36/14/6 tuyến 472SN	Thi công chuyển đấu nối trạm cân pha lưới hạ áp sang vận hành 1 pha 3 dây từ trụ 173/36/13 đến trụ 173/36/14/6 tuyến 472SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/36/13 Bồ Túc 22 tuyến 472SN	32	0,3064	0,0006	0,0160	0,0000	0,034	309
27	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/233/49 Cây Khế 10 tuyến 477SN	Trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Thu hồi vật tư phụ kiện và trạm biến áp trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Cây Khế xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/233/49 Cây Khế 10 tuyến 477SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

28	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/233/50 Cây Khé 17 tuyến 477SN	Trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Thu hồi vật tư phụ kiện và trạm biến áp trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Cây Khé xã Tân Hòa	Cắt CB tổng trạm 50kVA trụ 173/233/50 Cây Khé 17 tuyến 477SN	41	0,3926	0,0007	0,0205	0,0000	0,034	309
29	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 243/1T Tân Thuận tuyến 480SN	Trụ 243/8T tuyến 480SN	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA chuyên đầu nối vận hành 1 pha 3 dây từ trụ 243/1T đến trụ 243/28T tuyến 480SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Thành	Cắt LBFCO Nhánh rẽ 12,7kV trụ 243/1T Tân Thuận tuyến 480SN	46	0,4404	0,0008	0,0230	0,0000	0,034	309
30	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/35 Trảng Trai 1 tuyến 477SN	Trụ 173/194/35 tuyến 477SN	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA chuyên đầu nối vận hành 1 pha 3 dây từ trụ 173/194/30 đến trụ 173/194/39 tuyến 477SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Trảng Trai xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/35 Trảng Trai 1 tuyến 477SN	56	0,5362	0,0010	0,0281	0,0001	0,034	309
31	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 157/103 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 157/103 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện	3	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,034	309
32	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, di dời trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dời trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
34	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 132/43/8/6HT đến trụ 132/43/8/13HT, từ trụ 132/43/8/12HT đến trụ 132/43/8/12HT/9, từ trụ 132/43/8/1 đến trụ 132/43/8/5 tuyến 477SD	Từ trụ 132/43/8/6HT đến trụ 132/43/8/13HT, từ trụ 132/43/8/12HT đến trụ 132/43/8/12HT/9, từ trụ 132/43/8/1 đến trụ 132/43/8/5 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 132/43/8/6HT đến trụ 132/43/8/13HT, từ trụ 132/43/8/12HT đến trụ 132/43/8/12HT/9, từ trụ 132/43/8/1 đến trụ 132/43/8/5 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 132/102 đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4T, từ trụ 132/102/11HT đến trụ 132/102/11HT/3P/1 tuyến 477SD	Từ trụ 132/102 đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4T, từ trụ 132/102/11HT đến trụ 132/102/11HT/3P/1 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 132/102 đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4T, từ trụ 132/102/11HT đến trụ 132/102/11HT/3P/1 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

37	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 188/1 đến trụ 188/19 tuyến 473SD	Từ trụ 188/1 đến trụ 188/19 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 188/1 đến trụ 188/19 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
38	09-12-25	08h00	09-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 233/1 đến trụ 233/16 tuyến 473SD	Từ trụ 233/1 đến trụ 233/16 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 233/1 đến trụ 233/16 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
39	09-12-25	08h00	09-12-25	13h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 89/21 đến trụ 89/21/44 tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/44 tuyến 478SD	Ép lại lều trung áp, thay sứ đứng có hiện tượng phóng điện và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/44 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Trường, Bàu Sen xã Hào Đức	Cắt 01LBFCO trụ 89/21/1 tuyến 478SD	701	3,8715	0,0117	0,2146	0,0007	0,011	63		
<b>C. HOTLINE</b>																						
	Không có																					

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																						
	Không có																					
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
	Không có																					
<b>C. HOTLINE</b>																						
1	09-12-25	08h00	09-12-25	12h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trung tâm TND Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT.	Tại trụ 237 Bàu Năng - Dương Minh Châu, tuyến 477HT.	Lắp mới, tháo đầu trụ đôi, lắp kẹp quai, thay bộ xà cần, toppin và 03 cách điện đứng tại trụ 237 Bàu Năng - Dương Minh Châu, tuyến 477HT.	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 477HT. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 44 Chà Là tuyến 477HT.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú		
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày		Giờ				
															(16)	(17)	(18)	(19)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)		
	Không có																				

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Đảm bảo cung cấp điện Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Hội trường A Tỉnh ủy Tây Ninh (cơ sở 2) vào các ngày 09/12/2025-10/12/2025.
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**